

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: /2018/ HS- ST
Ngày: 26- 4 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Thủy

2/ Ông Hà Xuân Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bím Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bím Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huấn- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bím Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM BÁ T, sinh ngày sinh ngày 27/3/1978 tại: Bím Sơn- Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Bá T; con bà: Nguyễn Thị D (đều đã chết); có vợ và 02 con(con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, năm 2005 chấp hành xong hình phạt tù, năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Bím Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 09/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù ra trại trở về địa phương; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 16/01/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Bim Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực nhà máy chiết xuất ga thuộc khu phố 5, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn thì phát hiện bắt quả tang Phạm Bá T đang điều khiển xe máy Honda Vision (màu trắng bks 36F5-118.25) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong tay trái của T đang cầm một gói giấy màu trắng, T khai là ma túy. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở công an phường B lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu được theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Phạm Bá T khai nhận:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 16 tháng 01 năm 2018, Phạm Bá T đi xe máy một mình từ nhà đến khu vực Ba Lá thuộc khu phố 8, phường B, thị xã Bim Sơn tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người nam thanh niên (T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) mua của người này một gói ma túy với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy T cầm gói ma túy trên tay rồi điều khiển xe đi về. Đi đến khu vực nhà máy chiết xuất ga thuộc khu phố 5, phường B, thị xã Bim Sơn thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Bim Sơn phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu trên tay trái của T đang cầm một gói giấy màu trắng kích thước khoảng (01 x 02)cm bên trong gói có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng.

Tài sản tạm giữ gồm:

01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng biển kiểm soát: 36F5 - 118.25.

Tại bản kết luận giám định số: 305/PC54 - MT ngày 21 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,365g loại Heroine.

Tại bản cáo trạng trạng số: 14/QĐ- KSĐT ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự(BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử(HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38/ BLHS tuyền bố bị cáo Phạm Bá T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 15 tháng tù; về hình phạt bổ sung: đề nghị không phạt tiền bị cáo; về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy thu được trong vụ án; về án phí: đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị Phạm Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ, HĐXX có đủ chứng cứ xác định bị cáo Phạm Bá T đã có hành vi cất giấu trong người(cầm trong tay) 01 gói ma túy(qua giám định có tổng trọng lượng là 0,365g loại Heroine vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 16/01/2018. Hành vi nêu trên của Phạm Bá T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta. Cần thiết phải xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Bá T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử về các loại tội phạm trong đó có tội phạm về ma túy và phải đi chấp hành án trong trại cải tạo mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo T sống buông thả, không chịu tu dưỡng đạo đức, coi thường pháp luật.

HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Phạm Bá T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, không có việc làm ổn định, hai con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 gói ma túy thu được trong vụ án là vật Nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng điểm điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 36F5-118.25 bị cáo T dùng vào việc đi mua ma túy được xác định là xe của chị Bùi Thị T, chị T không biết T mượn xe dùng xe vào việc phạm tội vì vậy Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực cầu Ba lá, khu phố 8, phường B nhưng T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bầm Sơn không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Bá T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (16/01/2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy có trọng lượng 0,324 gam loại Hê rô in (mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

(theo biên bản giao nhận và niêm phong mẫu vật trích mẫu giám định và biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/4/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và mục 1 phần I danh mục án phí ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Phạm Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2018).

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang